

Số: 545/2024/QĐ-PT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 6 năm
2024

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHỤC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thanh Hiền

Các Thẩm phán:

1. Bà Vũ Thị Thu Hương

2. Bà Nguyễn Thị Kim Cương

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án sơ thẩm số 395/2023/DS-ST ngày 27/10/2023 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo như sau:

Theo đơn ngày 21/11/2023, bị đơn ông Trần Quốc T kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm nêu trên, đề nghị hủy bản án sơ thẩm.

XÉT THẤY:

Quá trình xét xử tại cấp phúc thẩm, Tòa án cấp phúc thẩm đã tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định pháp luật để triệu tập hợp lệ đến phiên tòa đến lần thứ hai cho ông Nguyễn Trọng T1 – là người kháng cáo, nhưng ông T1 vẫn vắng mặt và không có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt ông, xem như ông T1 đã từ bỏ việc kháng cáo.

Căn cứ điểm d Khoản 1 Điều 289, Khoản 3 Điều 296, Khoản 2 Điều 312 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

QUYẾT ĐỊNH:

I. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số 404/DSPT ngày 03/5/2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”. giữa:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần S1

Địa chỉ: B P, phường N, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hà Bảo T2 (Giấy ủy quyền số 058/GUQ-SGB/TP ngày 17/3/2023)

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Sơn C, sinh năm 1984

Địa chỉ: 3 Đ, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Phúc T3 (Giấy ủy quyền được công chứng viên xác nhận ngày 21/12/2022)

Địa chỉ: A T, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Trọng T1, sinh năm 1972

Địa chỉ: 8 đường số A, khu phố C, phường T, Thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Trần Thị Thu T4

3. Bà Nguyễn Ngọc Gia H

4. Bà Nguyễn Thị Mỹ N

5. Bà Lê Thị Thúy K

6. Bà Võ Thị Cẩm T5

7. Bà Lê Thị Thu T6

8. Ông Nguyễn Quốc C1

9. Ông Nguyễn Đức H1

10. Ông Đỗ Xuân Thành Đ

11. Bà Nguyễn Thị Bích T7

12. Bà Nguyễn Ngọc Triệu V

13. Bà Đào Thị Bích V1

14. Bà Nguyễn Thị Thu H2

15. Ông/bà Trần Ngọc T8

16. Bà Huỳnh Thị Kim H3

17. Bà Nguyễn Thị Thanh L

18. Bà Nguyễn Thị Thanh T9

19. Ông Hoàng Văn T10

20. Ông Nguyễn Thiên P

21. Ông Huỳnh Văn H4

22. Ông Nguyễn Văn S

23. Ông Hoàng Văn C2

24. Bà Hà Thị Kim L1

25. Bà Hà Ngọc L2

26. Ông Trần Phước T11

27. Ông Trần Văn T12

28. Ông/bà Kim Thành T13

29. Bà Phạm Thị Thùy T14

30. Bà Kiều Diễm L3

31. Ông Võ Văn Minh H5
32. Ông Nguyễn Đức N1
33. Ông Lê Chí T15
34. Ông Nguyễn Văn N2
35. Ông /bà Lê Hồng H6
36. Bà Lương Thị Như T16
37. Bà Trương Thị Mỹ N3
38. Ông/bà Đỗ Minh A
39. Bà Nguyễn Thị Hồng H7
40. Ông Ngô Đình Quốc H8
41. Bà Ngô Thị Cẩm H9
42. Bà Hà Thị Yến N4
43. Bà Nguyễn Thị N5
44. Ông Hà Quang H10
45. Ông Trần Quang T17
46. Ông Phạm Văn H11
47. Ông Phạm Hữu C3
48. Ông Nguyễn Văn Q
49. Bà Nguyễn Ngọc H
50. Ông Nguyễn Tấn P1
51. Ông/bà Phạm Anh T18
52. Ông Nguyễn Xuân K1
53. Bà Phan Thanh N6
54. Ông/bà Nguyễn Anh P2
55. Ông Nguyễn Anh V2
56. Ông Trần V3
57. Bà Bùi Thị Cẩm T19
58. Ông Trần Q1
59. Bà Nguyễn Thanh Thu N7
60. Bà Trần Thị Thương M
61. Bà Nguyễn Thị Ngọc L4
62. Ông Lê Thái H12
63. Ông Lê Minh T20
64. Ông/bà Phạm Phúc H13
65. Bà Huỳnh Thị H14
66. Ông Nguyễn Hoài V4
67. Bà Hoàng Thị Tuyết L5
68. Ông/bà Hoàng Lê Thái H15
69. Bà Nguyễn Thị Thái P3

70. Ông **Trần Văn L6**
71. Ông **Nguyễn Thế V5**
72. Ông **Nguyễn Văn Duy K2**
73. Bà **Nguyễn Thị Diễm M1**
74. Ông **Võ Hoàng D**
75. Ông **Nguyễn Huỳnh P4**
76. Bà **Lê Thị Thanh H16**
77. Bà **Nguyễn Dương Thúy V6**
78. Ông **Đặng Nguyễn Tấn D1**
79. Ông **Võ Thanh D2**
80. Ông **Võ Văn T21**
81. Ông **Đình Quốc V7**
82. Ông **Lê Văn T22**
83. Ông **Nguyễn Minh N8**
84. Ông **Nguyễn Văn V8**
85. Bà **Nguyễn Thị T23**
86. Ông/bà **Lê Phước X**
87. Ông **Đỗ Khắc V9**
88. Ông **Nguyễn Thành Đ1**
89. Bà **Nguyễn Thanh T24**
90. Bà **Dương Thị T25**
91. Ông **Đỗ Chí T26**
92. Ông **Châu Nguyễn Quốc K3**
93. Ông **Hoàng Trọng Q2**
94. Ông **Trần Minh N9**
95. Ông/bà **Phùng Lê Anh T27**

Cùng địa chỉ: **8 đường số A, khu phố C, phường T, Thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh** và địa chỉ: **8 đường số A, khu phố C, phường T, Thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh**

Người kháng cáo: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – ông **Nguyễn Trọng T1**.

II. Bản án dân sự sơ thẩm số/2024/DS-ST ngày về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” của Tòa án nhân dân – Thành phố Hồ Chí Minh có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

III. Án phí dân sự phúc thẩm: bị đơn ông **Nguyễn Trọng T1** phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được căn trừ vào tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số **AA/2023/0036435** ngày

29/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 8. Ông T1 đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND Q.8, TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Chi cục THADS Q.8;
- Đương sự;
- Lưu

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Hiền